

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ P
TỈNH GIA LAI

Bản án số: 07/2024/HSST

Ngày: 12/01/2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Thẩm

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Doãn Thị Lê

Bà R'Com H'Myữ

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Hải, Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Trúc, Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 213/2023/TLST – HS ngày 18 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 239/2023/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 12 năm 2023, đối với bị cáo:

Hoàng S, Tên gọi khác: Rùi; sinh ngày 17 tháng 7 năm 1995 tại Gia Lai;

Nơi thường trú và nơi ở hiện tại: 87 H T M, Tổ 4, phường Đ Đ, thành phố P, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng K, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị Kim H, sinh năm 1972; Bị cáo chung sống như vợ chồng chưa đăng ký kết hôn với chị Phạm Thị Hồng S, sinh năm 1996 và có hai con, sinh năm 2015 và năm 2017; Tiền án: Không; Tiền sự: 01 lần.

Bị cáo Hoàng S bị tạm giữ từ ngày 20/9/2023 đến ngày 29/9/2023 sau đó chuyển tạm giam. Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố P, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng S sử dụng ma túy từ khoảng thời gian năm 2020. Qua mối quan hệ xã hội, S có quen biết với người thanh niên tên T M (không rõ nhân thân, lai lịch; ở địa bàn xã Ia Sao, huyện I G, tỉnh Gia Lai) là người có sử dụng ma túy. Vào khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 19/9/2023, Thành Mãng đến nhà Sáng chơi tại 87 đường H T M, Tổ 04, phường Đ Đ, thành phố P. Trước khi ra về, T M có cho S 03 gói nilon chứa ma túy (loại Methamphetamine). Sáng nhận 03 gói ma túy này của

T M và cất giấu trong phòng ngủ của Sáng; sau đó, Sáng lấy một ít trong 01 gói rồi sử dụng tại phòng ngủ. Số ma túy còn lại, S cất giấu trong hộp giấy có chữ “LYNACCS” để trên bàn trong phòng ngủ của S, với mục đích để sử dụng dần. Vào lúc 22 giờ 30 phút, ngày 19/9/2023, khi Sáng đang ở nhà tại 87 đường H T M, Tổ 04, phường Đ Đ, thành phố P thì bị lực lượng Cơ quan Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy - Công an thành phố P vào kiểm tra, bắt quả tang và thu giữ cùng vật chứng, gồm: 01 hộp giấy màu trắng có chữ “LYNACCS” bên trong có 03 (ba) gói nilon chứa chất màu trắng dạng tinh thể (được niêm phong theo quy định) và 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng - xám, kèm thẻ sim (mặt sim có dãy số 8984 04800 00381 79368)

Qua giám định, tại bản Kết luận giám định số 856/KL-KTHS ngày 28/9/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Gia Lai. Kết luận: *“Chất màu trắng dạng tinh thể trong 03 (ba) gói nilon trong bì công văn niêm phong gửi giám định đều là ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng 1,9704 gam”*

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như những tình tiết nêu trên.

Bản Cáo trạng số 10/CT-VKS ngày 18 tháng 12 năm 2023, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Hoàng S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng, không thay đổi bổ sung gì và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 50; điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Sáng mức án từ 2 năm đến 2 năm 6 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo

Xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 bì công văn dán kín ghi số 856/PC09 ngày 28/9/2023, có dấu niêm phong của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Gia Lai, 01 hộp giấy màu trắng có chữ “LYNACCS”. Trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng – xám kèm thẻ sim.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng và các quyết định tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp và đúng quy định của pháp luật.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp biên bản phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai người làm chứng; người chứng kiến và phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Đồng thời căn cứ vào bản Kết luận giám định số 856/KL-KTHS ngày 28/9/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Gia Lai, có đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 22 giờ 30 phút, ngày 19/9/2023, tại số nhà 87 đường H T M, Tổ 04, phường Đ Đ, thành phố P, khi H S đang tàng trữ 03 gói nilon chứa chất màu trắng dạng tinh thể, với mục đích để sử dụng thì bị lực lượng Cơ quan Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy - Công an thành phố P kiểm tra, bắt quả tang cùng toàn bộ vật chứng. Qua giám định, xác định: 03 gói nilon chứa chất màu trắng dạng tinh thể mà Hoàng S tàng trữ để sử dụng là ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng 1,9704 gam.

Bị cáo Hoàng S là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện đó là lỗi cố ý, bị cáo đã tàng trữ 1,9704 gam ma túy loại Methamphetamine mục đích để sử dụng, nên hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai truy tố bị cáo Hoàng S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: Đây là vụ án “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, hành vi của bị cáo được xác định là tội phạm nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự trị an xã hội.

[4] Để có mức án thỏa đáng, ngoài việc xem xét, tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội nêu trên thì còn phải xem xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ của bị cáo trong vụ án để quyết định hình phạt cụ thể:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi mang theo hung khí nhằm mục đích gây thương tích cho người khác.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Căn cứ vào quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; căn cứ vào nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo, căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần lên cho bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất và mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, như vậy mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và góp phần đấu tranh phòng, chống tội phạm trong giai đoạn hiện nay. Xét mức án đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo là phù hợp được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến

500.000.000đ, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản” nên bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung. Xét thấy bị cáo không có tài sản riêng, hành vi phạm tội không liên quan đến nghề nghiệp nên HĐXX miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với chất ma túy còn lại sau khi giám định, Cơ quan giám định hoàn trả cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Pleiku trong 01 bì công văn dán kín ghi số 856/PC09 ngày 28/9/2023, có dấu niêm phong của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Gia Lai là vật thuộc loại nhà nước cấm lưu hành, tàng trữ, đối với 01 hộp giấy màu trắng có chữ “LYNACCS” không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng – xám kèm thẻ sim là tài sản của bị cáo S, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[8] Về các vấn đề khác: Đối với đối tượng tên T M là người mà bị cáo S khai đã cho ma túy, do bị cáo Sáng không biết nhân thân, lai lịch; Cơ quan điều tra Công an thành phố P đã tiến hành mở danh bạ, nhật ký cuộc gọi trong chiếc điện thoại đã thu giữ của Sáng nhưng không xác định được số điện thoại của đối tượng này đồng thời đã tiến hành xác minh tại địa bàn xã Ia Sao, huyện IG, tỉnh Gia Lai nhưng không xác định được đối tượng T M là ai. Do đó, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau, nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hoàng S 2 (Hai) năm 6 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 20/9/2023.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Xử: Tịch thu tiêu hủy chất ma túy còn lại sau giám định được để trong 01 (một) bì công văn dán kín ghi số 856/PC09 ngày 28/9/2023, có dấu niêm phong của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Gia Lai (Có chữ ký Nguyễn Đại Hải, Nguyễn Thành Long, Nguyễn Minh Tâm và 01 (một) hộp giấy màu trắng có chữ “LYNACCS” (cũ, đã qua sử dụng)

Trả lại cho bị cáo Hoàng S 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng- xám, kèm thẻ sim, mặt sim có dãy số 8984 04800 00381 79368 (Điện thoại cũ, đã qua sử dụng, Chi cục THADS không kiểm tra tình trạng bên trong)

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 20/12/2023 giữa Công an thành phố P, tỉnh Gia Lai và Chi cục thi hành án dân sự thành phố P, tỉnh Gia Lai).

4. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử buộc bị cáo Hoàng S phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331 và 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo đề yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Gia Lai;
- VKSND Tp. P;
- Công an Tp. P;
- Chi cục THADS Tp. P;
- Bị cáo, người bào chữa (nếu có);
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hồng Thắm

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Doãn Thị Lệ Bà R'Com H'Myữ

Nguyễn Thị Hồng Thắm

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Quách Đình Hoàng

Doãn Thị Lệ

Nguyễn Thị Hồng Thắm

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Gia Lai;
- VKSND Tp. Pleiku;
- Công an Tp. Pleiku;
- Chi cục THADS Tp. Pleiku;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Bị cáo, người bào chữa (nếu có);
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Hồng Thắm

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN -CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nghiêm Thế Hùng

Quách Đình Hoàng

Nguyễn Thị Hồng Thắm

